

Số: **46** /QĐ-HĐTV

Khánh Hòa, ngày **14** tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định Khám sức khỏe định kỳ
và các chế độ ưu đãi cán bộ, người lao động**

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 13/11/2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi và chuyển Tổng công ty Khánh Việt thành Tổng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt;

Căn cứ Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 29/7/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh tên gọi của Tổng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt thành Tổng công ty Khánh Việt;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 08/01/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Khánh Việt và Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Khánh Việt;

Sau khi thống nhất với Đảng ủy, Ban Tổng Giám đốc và Ban Chấp hành Công đoàn Tổng công ty Khánh Việt,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định Khám sức khỏe định kỳ và các chế độ ưu đãi cán bộ, người lao động.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 42/QĐ-TCTKV ngày 12/4/2016 của Tổng công ty Khánh Việt về việc ban hành Quy định Khám sức khỏe và chăm sóc ưu đãi cán bộ, công nhân lao động.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng các Phòng, Trung tâm, Bộ phận, Chi nhánh, Giám đốc các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty Khánh Việt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (th/hiện);
- Đảng ủy TCTKV (b/cáo);
- HĐTV, KSV TCT, Ban TGD (b/cáo);
- BCH CĐ TCT (ph/hợp);
- Lưu: VT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Anh

QUY ĐỊNH

Khám sức khỏe định kỳ và các chế độ ưu đãi cán bộ, người lao động
(Ban hành kèm theo Quyết định số **46/QĐ-HĐTV** ngày **14** tháng 5 năm 2019
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Khánh Việt)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

1. Nhằm thống nhất nội dung, tiêu chuẩn khám sức khỏe định kỳ hàng năm đối với các đối tượng cán bộ, người lao động (sau đây viết tắt là CB-NLĐ), đảm bảo giữ vững và không ngừng nâng cao thể chất, tinh thần của người lao động; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để mọi cá nhân phát huy tốt nhất năng lực, trí tuệ của mình, đóng góp có hiệu quả vào sự nghiệp phát triển chung của Tổng công ty Khánh Việt (sau đây gọi tắt là Tổng công ty).

2. Thực hiện chế độ đãi ngộ, tạo sự an tâm và thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của Đảng ủy, Hội đồng Thành viên (HĐTV), Ban Tổng Giám đốc, Công đoàn đối với CB-NLĐ; đồng thời nâng cao trách nhiệm của cá nhân và đơn vị trong việc bồi dưỡng, chăm sóc, phát triển nguồn nhân lực trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

1. Đối tượng hưởng chế độ chung

Tất cả người lao động có thời gian làm việc liên tục từ đủ 12 tháng trở lên (tính cả lao động hợp đồng thuê khoán, lao động thời vụ) tại các Phòng, Trung tâm, Bộ phận, Chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty (sau đây gọi chung là các đơn vị thuộc Công ty mẹ).

2. Đối tượng hưởng chế độ ưu đãi

a) Nhóm 1:

- Thành viên HĐTV Tổng công ty;
- Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty;
- Kiểm soát viên Tổng công ty;
- Kế toán trưởng Tổng công ty;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty.

b) Nhóm 2:

- Trưởng, Phó các Phòng, Trung tâm thuộc Văn phòng Tổng công ty; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng các đơn vị thuộc Công ty mẹ;

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty;
- Đảng ủy viên Đảng ủy Tổng công ty;

c) Nhóm 3:

- Trưởng, Phó các Phòng ban, Quản đốc, Phó quản đốc tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ; trưởng Bộ phận thuộc Văn phòng Tổng công ty.

- Cán bộ, nhân viên thuộc Tổng công ty có kiêm nhiệm nhiệm vụ Thành viên Hội đồng Quản trị/Hội đồng Thành viên, Kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát tại các Công ty con, Công ty liên kết;

- Bí thư Chi bộ; Chủ tịch Công đoàn cơ sở thuộc Công ty mẹ;
- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tổng công ty.

d) Nhóm 4:

- Trưởng bộ phận và tương đương tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ;
- Người lao động các đơn vị thuộc Công ty mẹ được khen thưởng từ Chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên được đưa vào danh sách trong năm liền kề;
- Các trường hợp đặc biệt khác do đơn vị đề xuất được Lãnh đạo Tổng công ty quyết định.

Chương II KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

- Đối tượng hưởng:** Theo Khoản 1 Điều 2 tại Quy định này.
- Nội dung khám:** Theo tiêu chuẩn chung tại Phụ lục số 01 đính kèm.
- Thời gian, địa điểm:**

- Các đơn vị chủ động sắp xếp thời gian và lựa chọn nơi khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc đơn vị quản lý tại các cơ sở y tế khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hoặc tại địa phương khác nơi có trụ sở Văn phòng, Chi nhánh của đơn vị đóng; tổ chức triển khai và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động được tham gia đầy đủ khám sức khỏe định kỳ hằng năm.

- Thời gian đi khám được tính như thời gian làm việc bình thường.
- Các cá nhân không đi khám theo quy định của Tổng công ty phải nêu rõ lý do và được Lãnh đạo đơn vị chấp thuận.

4. Kinh phí:

Mức chi khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và căn cứ theo giá thanh toán của các cơ sở y tế khám, chữa bệnh của Nhà nước đóng tại địa phương (cấp tỉnh, thành phố, thị xã) nơi đơn vị đặt trụ sở chính.

Điều 4. Tiêu chuẩn ưu đãi

- Đối tượng hưởng:** Theo Khoản 2 Điều 2 tại Quy định này.

2. Nội dung khám:

Theo tiêu chuẩn chung tại Phụ lục số 01 đính kèm và được lựa chọn các nội dung khám thêm theo thông báo hằng năm của Tổng công ty.

3. Thời gian, địa điểm:

- Được khám tại các cơ sở y tế chất lượng cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc các địa phương khác.

- Thời gian khám do Tổng công ty quy định, thời gian đi khám tối đa không quá 03 ngày (kể cả ngày đi đường) đối với khám thông thường.

- Trường hợp có khám chuyên sâu theo chỉ định của bác sĩ sẽ được kéo dài thời gian theo nội dung khám tương ứng nhưng tối đa không quá 05 ngày (kể cả ngày đi đường).

- Thời gian đi khám được tính như thời gian đi công tác theo quy định của Tổng công ty.

4. Kinh phí:

Theo thông báo hằng năm về mức chi khám sức khỏe cho đối tượng hưởng chế độ ưu đãi của Tổng công ty và được hỗ trợ thêm theo Phụ lục số 02 đính kèm quy định này. Số tiền khám vượt tiêu chuẩn cá nhân thanh toán qua Tổng công ty.

5. Trường hợp không được hưởng tiêu chuẩn ưu đãi:

Các đối tượng thuộc Khoản 2 Điều 2 tại Quy định này nếu trong năm vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên theo quyết định của đơn vị, hoặc của tổ chức Đảng, đoàn thể thì năm đó không được hưởng tiêu chuẩn ưu đãi về khám sức khỏe định kỳ theo Điều 4 tại Quy định này. Trường hợp cá nhân vi phạm kỷ luật sau khi đã được hưởng tiêu chuẩn ưu đãi về khám sức khỏe định kỳ thì sẽ không được hưởng tiêu chuẩn ưu đãi trong năm liền kề.

Điều 5. Chi phí khám sức khỏe định kỳ

Chi phí khám sức khỏe định kỳ được hoạch toán vào chi phí của đơn vị.

Chương III

CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

Điều 6. Chế độ nghỉ phép hàng năm

Các đối tượng thuộc nhóm 1, 2, 3 tại Khoản 2 Điều 2 quy định này phải sắp xếp công việc, có kế hoạch, đăng ký thời gian và thực hiện nghỉ phép hàng năm. Thời gian nghỉ phép được hưởng nguyên các chế độ như đi làm việc bình thường.

Điều 7. Chế độ tham quan, du lịch

1. Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm, Tổng công ty xem xét tổ chức và đài thọ cho các đối tượng thuộc nhóm 1, 2, 3 tại Khoản 2 Điều 2 quy định này tham quan, du lịch trong nước hoặc nước ngoài;

2. Việc tổ chức tham quan du lịch hàng năm cho CB-NLĐ tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ do đơn vị chủ động thực hiện trên cơ sở phân bổ số lượng hàng năm của Tổng công ty.

3. Chi phí tham quan, du lịch được hạch toán vào chi phí của đơn vị.

Điều 8. Chế độ Bảo hiểm sức khỏe

1. Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, Tổng công ty xem xét mua Bảo hiểm sức khỏe cho các đối tượng thuộc Khoản 2 Điều 2 tại quy định này;

2. Trường hợp không được hưởng chế độ Bảo hiểm sức khỏe:

Các đối tượng thuộc Khoản 2 Điều 2 tại quy định này nếu trong năm vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên theo quyết định của đơn vị, hoặc của tổ chức Đảng, đoàn thể thì năm đó không được mua Bảo hiểm sức khỏe. Trường hợp cá nhân vi phạm kỷ luật sau khi đã được mua Bảo hiểm sức khỏe thì sẽ không được mua trong năm liền kề.

3. Chi phí mua Bảo hiểm sức khỏe được hạch toán vào chi phí của đơn vị.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Hành chính - Nhân sự Tổng công ty:

- Phối hợp với Lãnh đạo các đơn vị, Trưởng các Phòng, ban có liên quan phổ biến và hướng dẫn cho CB-NLĐ của đơn vị thực hiện quy định này;

- Lựa chọn các cơ sở y tế có chất lượng cao để đăng ký và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc khám sức khỏe của nhóm đối tượng 1, 2, 3, 4;

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đề xuất, tổ chức chế độ tham quan du lịch hàng năm của các đơn vị cho người lao động.

- Lựa chọn các đơn vị cung cấp Bảo hiểm sức khỏe có chất lượng cao để đăng ký và thực hiện các thủ tục liên quan mua Bảo hiểm sức khỏe cho người lao động.

2. Giám đốc các đơn vị có trách nhiệm liên hệ và ký hợp đồng với cơ sở y tế để tổ chức khám sức khỏe cho CB-NLĐ; việc lập, quản lý hồ sơ khám sức khỏe và theo dõi sức khỏe người lao động do đơn vị thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các phòng ban, các đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Hành chính – Nhân sự Tổng công ty để nghiên cứu, tổng hợp trình Lãnh đạo Tổng công ty xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Anh



UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 01:

Danh mục khám sức khỏe định kỳ Tổng công ty Khánh Việt
(Ban hành kèm theo Quyết định số **46**/QĐ-HĐTV ngày **14** tháng 5 năm 2019
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Khánh Việt)

STT	Danh mục khám	Nam	Nữ
1	Khám tổng quát	x	x
2	Siêu âm tổng quát	x	x
3	Điện tim	x	x
4	Chụp X-Quang tim, phổi	x	x
5	Xét nghiệm máu: - Nhóm máu (chỉ thực hiện 1 lần để cấp thẻ cho từng cá nhân); - Công thức máu; - Đường máu; - Chức năng gan: Men gan (SGOT, SGPT/ ASAT, ALAT). - Chức năng thận: Ure, Creatinine; - Acid Uric - Mỡ trong máu: Cholesterol Total;	x	x
6	Tổng phân tích nước tiểu	x	x
7	Siêu âm vú		x
8	Đối với nữ đã có gia đình được khám thêm: - PAP (Xét nghiệm tế bào âm đạo/Khám phụ khoa); - Soi cổ tử cung hoặc Khám phụ khoa		x
9	Tư vấn sức khỏe	x	x

✓



UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 02:

Mức hỗ trợ khám thêm cho nhóm đối tượng 1, 2, 3, 4

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **46/QĐ-HĐTV** ngày **14** tháng 5 năm 2019
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Khánh Việt)*

STT	Nhóm đối tượng	Mức hỗ trợ	Ghi chú
1	Nhóm 1	Tối đa 15 triệu đồng/người/năm	
2	Nhóm 2	Tối đa 05 triệu đồng/người/năm	
3	Nhóm 3	Tối đa 03 triệu đồng/người/năm	
4	Nhóm 4	Tối đa 02 triệu đồng/người/năm	